

Số: /QĐ-UBND

Ninh Thuận, ngày tháng 10 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực giá thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tài chính

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 85/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Giá;

Căn cứ Quyết định số 1917/QĐ-BTC ngày 12 tháng 8 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực quản lý và bị bãi bỏ lĩnh vực quản lý giá thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính.

Căn cứ Quyết định số 1013/QĐ-UBND ngày 12 tháng 8 năm 2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực quản lý giá thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tài chính;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 4061/TTr-STC ngày 27/9/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực quản lý giá thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tài chính (kèm theo phụ lục).

Điều 2. Giao Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông trên cơ sở Quy trình nội bộ được phê duyệt tại Điều 1 Quyết định này, xây dựng quy trình điện tử theo quy định tại khoản 4 Điều 36 Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ và Điều 8 Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc: Sở Tài chính, Sở Thông tin và Truyền thông; Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành cấp tỉnh; Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Tài chính;
- Cục KSTTHC (VPCP);
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- TT. CNTT (Sở CNTT);
- VPUB: LĐ, KTTH;
- Lưu VT, PVHCC.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Long Biên

PHẦN I
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH LĨNH VỰC QUẢN LÝ GIÁ
THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ TÀI CHÍNH
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /10/2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận)

STT	Tên thủ tục hành chính	Căn cứ pháp lý
I	LĨNH VỰC QUẢN LÝ GIÁ	
1	Hiệp thương giá	Nghị định số 85/2024/NĐ-CP ngày 10/7/2024 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Giá
2	Điều chỉnh giá hàng hóa dịch vụ do Nhà nước định giá theo yêu cầu của tổ chức, cá nhân	

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH NINH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**PHẦN II
QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH LĨNH VỰC QUẢN LÝ GIÁ
THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ TÀI CHÍNH**

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /10/2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận)

1. Hiệp thương giá

Trình tự công việc	Chức danh, vị trí	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Hồ sơ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài chính: 40 ngày làm việc			
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ và chuyển cho Sở Tài chính	0,5 ngày
Bước 2	Lãnh đạo Sở	Xem xét, phân công Lãnh đạo phòng Quản lý Giá, Công sản và Tài chính Đầu tư xử lý	0,5 ngày
Bước 3	Lãnh đạo phòng Quản lý Giá, Công sản và Tài chính Đầu tư	Phân công chuyên viên thụ lý hồ sơ	0,5 ngày
Bước 4	Chuyên viên phòng Quản lý Giá, Công sản và Tài chính Đầu tư	Thẩm định hồ sơ đề nghị hiệp thương giá. - Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện: Có văn bản đề nghị gửi các bên bổ sung thông tin về hàng hóa, dịch vụ qua bộ phận một cửa để trả lại (nêu rõ lý do).	8,5 ngày

		<p>+ Thời hạn bổ sung hồ sơ</p> <p>- Trường hợp hồ sơ đủ điều kiện: Thông báo kế hoạch tổ chức hiệp thương giá, yêu cầu bên mua và bên bán cử người đại diện theo pháp luật (hoặc người được ủy quyền thực hiện các quyền và nghĩa vụ của người đại diện theo pháp luật) tham gia hội nghị hiệp thương giá;</p>	15 ngày
Bước 5	Lãnh đạo Sở, Lãnh đạo phòng và Chuyên viên Quản lý Giá, Công sản và Tài chính Đầu tư	<p>Tổ chức Hội nghị hiệp thương:</p> <p>- Trường hợp bên mua và bên bán không thỏa thuận được mức giá và không tiếp tục đề nghị xác định mức giá thì lập biên bản xác nhận theo Mẫu số 02 Phụ lục IV, Nghị định số 85/2024/NĐ-CP.</p> <p>- Trường hợp bên mua và bên bán không thỏa thuận được mức giá và tiếp tục đề nghị xác định mức giá thì hai bên thực hiện theo quy định tại khoản 5 Điều 27 Luật Giá và lập biên bản xác nhận theo Mẫu số 02 Phụ lục IV, Nghị định số 85/2024/NĐ-CP.</p> <p>- Trường hợp bên mua và bên bán thỏa thuận được mức giá thì lập biên bản xác nhận theo Mẫu số 02 Phụ lục IV, Nghị định số 85/2024/NĐ-CP; bên mua và bên bán thực hiện mức giá hiệp thương theo quy định tại khoản 4 Điều 27 Luật Giá.</p>	01 ngày
Bước 6	Chuyên viên phòng Quản lý Giá, Công sản và Tài chính Đầu tư	Dự thảo văn bản xác định mức giá trình Lãnh đạo phòng Quản lý Giá, Công sản và Tài chính Đầu tư	06 ngày
Bước 7	Lãnh đạo phòng Quản lý Giá, Công sản và Tài chính Đầu tư	Xem xét, hoàn thiện trình Lãnh đạo Sở	04 ngày

Bước 8	Lãnh đạo Sở	Xem xét, thông qua hồ sơ, ký văn bản xác định mức giá	03 ngày
Bước 9	Văn thư Sở	Phát hành văn bản, trả kết quả giải quyết	01 ngày
Tổng thời gian thực hiện thủ tục hành chính			40 ngày

2. Điều chỉnh giá hàng hóa dịch vụ do Nhà nước định giá theo yêu cầu của tổ chức, cá nhân

Trình tự công việc	Chức danh, vị trí	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Hồ sơ thuộc thẩm quyền giải quyết của của Sở Tài chính			
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ và chuyển cho Sở Tài chính	0,5 ngày
Bước 2	Lãnh đạo Sở	Xem xét, phân công Lãnh đạo phòng Quản lý Giá, Công sản và Tài chính Đầu tư xử lý	0,5 ngày
Bước 3	Lãnh đạo phòng Quản lý Giá, Công sản và Tài chính Đầu tư	Phân công chuyên viên thụ lý hồ sơ	0,5 ngày

	Chuyên viên phòng Quản lý Giá, Công sản và Tài chính Đầu tư	Thẩm định phương án giá: - Nếu kiến nghị điều chỉnh giá không hợp lý thì có văn bản trả lời về việc không điều chỉnh giá cho tổ chức, cá nhân đề nghị điều chỉnh giá (trong vòng 28,5 ngày) - Nếu kiến nghị điều chỉnh giá lý thì thực hiện theo các trường hợp sau:	
Bước 4	Chuyên viên phòng Quản lý Giá, Công sản và Tài chính Đầu tư	Trường hợp 1: Hồ sơ hợp lệ tiến hành thẩm định phương án giá	21,5 ngày
	Chuyên viên phòng Quản lý Giá, Công sản và Tài chính Đầu tư	Chuẩn bị hồ sơ, dự thảo phương án giá trình Lãnh đạo phòng Quản lý Giá, Công sản và Tài chính Đầu tư	03 ngày
	Lãnh đạo phòng Quản lý Giá, Công sản và Tài chính Đầu tư	Kiểm tra hồ sơ, xem xét trình Lãnh đạo Sở	02 ngày
	Lãnh đạo Sở	Xem xét, ký trình văn bản điều chỉnh giá	02 ngày
	Chuyên viên phòng Quản lý Giá, Công sản và Tài chính Đầu tư	Trường hợp 2: Nếu hồ sơ phức tạp thời gian để thẩm định được bổ sung tối đa 30 ngày	51,5 ngày

	Chuyên viên phòng Quản lý Giá, Công sản và Tài chính Đầu tư	Chuẩn bị hồ sơ, dự thảo phương án giá trình Lãnh đạo phòng Quản lý Giá, Công sản và Tài chính Đầu tư	03 ngày
	Lãnh đạo phòng Quản lý Giá, Công sản và Tài chính Đầu tư	Kiểm tra hồ sơ, xem xét trình Lãnh đạo Sở	02 ngày
	Lãnh đạo Sở	Xem xét, ký trình văn bản điều chỉnh giá	02 ngày
Hồ sơ thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND tỉnh			
Bước 5	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng UBND tỉnh tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ và chuyển hồ sơ đến Phòng, Ban chuyên môn thuộc Văn phòng UBND tỉnh	01 ngày
Bước 6	Lãnh đạo Phòng chuyên môn Văn phòng UBND tỉnh	Phân công chuyên viên thụ lý hồ sơ	03 ngày
Bước 7	Chuyên viên Văn phòng UBND tỉnh	Thẩm tra, xử lý, trình lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh: Trường hợp 1	15 ngày
		Thẩm tra, xử lý, trình lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh: Trường hợp 2	45 ngày
Bước 8	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	Xem xét, thông qua dự thảo văn bản, trình lãnh đạo UBND tỉnh	04 ngày
Bước 9	Lãnh đạo UBND tỉnh	Ký duyệt hồ sơ	03 ngày

Bước 10	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng UBND tỉnh tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	Chuyển kết quả cho Sở Tài chính	03 ngày
Bước 11	Sở Tài chính	Chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (thông qua nhân viên Bưu điện)	01 ngày
Bước 12	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân	
Tổng thời gian thực hiện thủ tục hành chính			Trường hợp 1: 60 ngày Trường hợp 2: 120 ngày